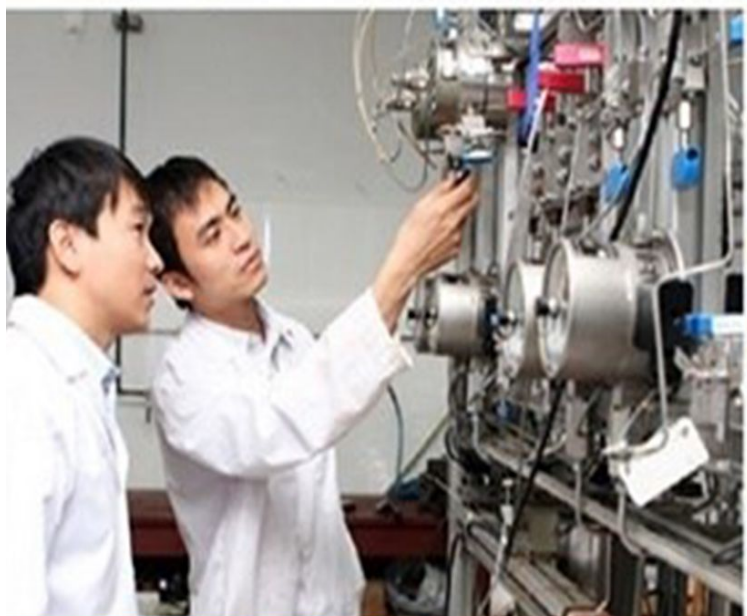


BẢN TIN THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ NGƯỜI LÃNH ĐẠO

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH&CN thuộc Sở Khoa học & Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

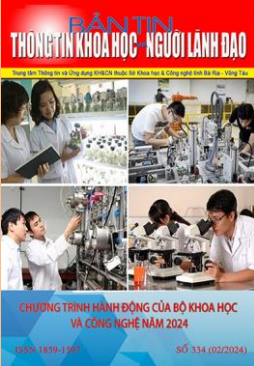


**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2024**

ISSN 1859-1507

SỐ 334 (02/2024)

**Bản tin
THÔNG TIN KHOA HỌC &
NGƯỜI LÃNH ĐẠO**



Trưởng Ban Biên tập
ThS. Phạm Quang Nhật
Giám đốc Sở KH&CN

Ban Biên tập
Phạm Ngọc Vũ
Mai Hoàng Yến
Nguyễn Thị Tuyết
Võ Huyền Trân

Mã số chuẩn quốc tế:
ISSN: 1859 - 1507

Toà soạn:
Trung tâm Thông tin và Ứng dụng
KH&CN tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
202 Bạch Đằng, P.Phước Trung,
Thành phố Bà Rịa
Điện thoại: 0254.3510573
Fax: 0254.3510573

Email: tkhcn@sokhcn.baria-vungtau.gov.vn
Website: sokhcn.baria-vungtau.gov.vn

*Ảnh bìa 1: Chương trình hành động của
Bộ KH&CN năm 2024
Nguồn: internet*

VẤN ĐỀ SỰ KIỆN

- Chương trình hành động của Bộ KH&CN năm 2024 1
- Kiến tạo hạ tầng cho phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số 2

KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

- Năm 2024, chú trọng xây dựng dự án Luật KH&CN (sửa đổi) 4
- Nâng cao năng suất dựa trên nền tảng KH,CN&ĐMST 6
- Quy định rõ hơn về đổi mới sáng tạo 8

CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 10
- Từng bước đẩy nhanh chuyển đổi số trong KH&CN 11
- Bổ sung 4 nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số tại Việt Nam 13

THÀNH TỰU KH&CN

- Nhà KH đam mê nghiên cứu dược liệu đặc hữu ở VN 14
- Tiến sĩ người Việt làm cảm biến phát hiện khí amoniac 16
- Tiến sĩ trồng nấm vân chi đồ bằng vỏ trấu 17

GUƠNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

- Năm Thìn, 'xông đất' nhà khoa học tuổi Thìn 19
- 3 nhà khoa học trẻ vào top 20 gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu 20

HỘI NHẬP QUỐC TẾ

- Việt Nam - UNESCO hợp tác ... KH,CN&ĐMST 22
- Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt tham dự Diễn đàn kinh tế thế giới lần thứ 54 24

TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

- Tin Thế giới 25
- Tin trong nước 28
- Tin trong tỉnh 31
- + Hội nghị phổ biến Quy hoạch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
- + Nhiều đề tài, giải pháp hay mang lại lợi ích thiết thực

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KH&CN

- Tiêu chí dự án KH&CN thuộc Chương trình CNC 33
- Thành lập Hội đồng Quốc gia về KH,CN&ĐMST 34
- Ban hành Nghị định về các giải thưởng ... KH&CN 36

VẤN ĐỀ SỰ KIỆN

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2024

Ngày 19/1/2024, Bộ trưởng Bộ KH&CN đã ký Quyết định số 59/QĐ-BKHCN ban hành Chương trình hành động của Bộ KH&CN thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ.



Chương trình hành động của Bộ KH&CN, với 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp, nhằm thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 1/NQ-CP ngày 5/1/2024 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 5/1/2024 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024.

Chương trình hành động của Bộ KH&CN đề ra các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực KH&CN&ĐMST

2. Tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý thúc đẩy phát triển KH&CN&ĐMST

Hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; hoàn thiện 2 hồ sơ lập đề nghị xây dựng luật (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KH&CN; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa) để đăng ký vào Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh năm 2025 của Quốc hội Khóa XV; Xây dựng hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi).

Xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với đặc thù của hoạt động KH&CN.

3. Phát triển mạnh mẽ KH&CN&ĐMST phục vụ cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng cường năng lực nội sinh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững

Tập trung triển khai Chiến lược phát triển KH&CN&ĐMST giai đoạn

2021-2030; Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ ngành KH&CN giai đoạn đến năm 2025.

Nâng cao tiềm lực KH&CN, tập trung triển khai các hướng nghiên cứu, phát triển công nghệ mới, nhất là các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0; Tập trung triển khai hiệu quả, đồng bộ các Chương trình, nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia đến năm 2030; Thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia và Trung tâm khởi nghiệp sáng tạo Quốc gia;...

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển thị trường KH&CN đến năm 2030.

Đẩy mạnh các hoạt động về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

Triển khai có hiệu quả Chiến lược SHTT đến năm 2030, Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.

4. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

Tăng cường trách nhiệm, tính chủ động, kịp thời với vai trò được phân công làm đầu mối theo dõi việc cải thiện chỉ số Năng lực Đổi mới sáng tạo (GII) của WIPO.

5. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ

máy tính gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính

6. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ để tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và thuận lợi cho phát triển đất nước

7. Đẩy mạnh hoạt động thông tin, thống kê và truyền thông; tăng cường công tác dân vận

Đẩy mạnh phát triển đồng bộ hạ tầng thông tin, thống kê, thư viện về KH&CN&ĐMST; hoàn thiện và phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN&ĐMST; phát triển Hệ tri thức Việt số hóa...

(vista.gov.vn)

KIẾN TẠO HẠ TẦNG CHO PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ SỐ, KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ

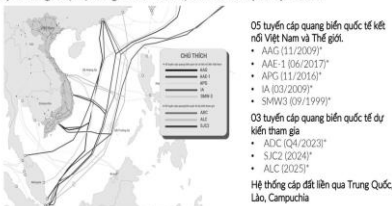
Theo Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ

2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định 36) thì đến năm 2030 Việt Nam có mạng băng thông rộng di động 5G phủ sóng 99% dân số, hướng tới phát triển mạng di động tiên tiến thế hệ tiếp theo; phát triển thêm 4-6 tuyến cáp quang biển quốc tế...

Quyết định 36 nêu rõ một số yêu cầu phát triển về hạ tầng số trong tương lai. Cụ thể là:

Cơ sở hạ tầng viễn thông

Hệ thống cáp quang biển và cáp đất liền tại Việt Nam



Hệ thống cáp quang biển và cáp đất liền tại Việt Nam (nguồn: IPS).

Yêu cầu phát triển đến năm 2025 cần đạt được các chỉ báo cụ thể như sau: (1) mạng băng rộng cố định đáp ứng quy chuẩn quốc gia (QCVN) với mục tiêu phổ cập được tới tất cả các thôn, bản, bảo đảm 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận cáp quang khi có nhu cầu với 90% người sử dụng có thể truy nhập Internet cố định, tốc độ trung bình 200 Mb/s; 90% các tổ chức kinh tế - xã hội như doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, trường học, bệnh viện, công sở tại khu vực thành thị có thể truy

nhập Internet với tốc độ trung bình 01 Gb/s; (2) Mạng băng rộng di động đạt mục tiêu tốc độ tải xuống trung bình tối thiểu 40 Mb/s cho mạng 4G và 100 Mb/s cho mạng 5G; 100% dân số ở độ tuổi trưởng thành có điện thoại thông minh; (3) 100% các khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, trung tâm nghiên cứu, phát triển, đổi mới sáng tạo có thể truy nhập Internet với tốc độ tối thiểu 1Gb/s; (4) 100% các cơ quan Đảng, Nhà nước từ Trung ương đến cấp xã được kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước; (5) Triển khai, đầu tư thêm 2-4 tuyến cáp viễn thông quốc tế; (6) Tên miền “.vn” đạt tối thiểu 1 triệu tên miền, chiếm tối thiểu 60% tên miền sử dụng ở Việt Nam; Việt Nam đứng thứ nhất ASEAN, thuộc nhóm 10 nước dẫn đầu châu Á, nhóm 20-30 nước dẫn đầu thế giới về tên miền; (7) Việt Nam nằm trong nhóm 20 nước dẫn đầu thế giới về chuyển đổi Internet sang IPv6; (8) 100% hạ tầng thiết yếu như giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị có khả năng tích hợp cảm biến và ứng dụng IoT; (9) Việt Nam thuộc nhóm 50 quốc gia dẫn đầu theo bộ chỉ số phát triển công nghệ thông tin và truyền thông (IDI) của Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU).

Yêu cầu phát triển đến năm 2030: i) hạ tầng mạng truy cập băng rộng cố định được đầu tư, nâng cấp bảo đảm 100% người sử dụng có khả năng truy nhập với tốc độ trên 1Gb/s; ii) mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 99% dân số, hướng tới phát triển mạng di động tiên tiến thế hệ tiếp theo; iii) phát triển thêm 4-6 tuyến cáp quang biển quốc tế; iv) hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh số có khả năng cung cấp chương trình và các dịch vụ giá trị gia tăng có chất lượng cao tại các thành phố lớn trực thuộc Trung ương, các thành phố, đô thị loại I và các khu vực lân cận.

Hạ tầng trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây

Quyết định 36 đưa ra định hướng phát triển của hạ tầng trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây, cụ thể như sau:

Thứ nhất, hình thành các trung tâm dữ liệu quy mô lớn, theo tiêu chuẩn xanh, bám sát quy hoạch vùng năng lượng; bảo đảm các trung tâm dữ liệu được kết nối đồng bộ, dữ liệu liên thông và có khả năng dự phòng lẫn nhau, thúc đẩy phát triển công nghiệp dữ liệu lớn.

Thứ hai, dữ liệu phát sinh tại Việt Nam phải được lưu trữ tại Việt Nam theo quy định của pháp luật, bảo đảm an toàn dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá

nhân của người sử dụng.

Thứ ba, ưu tiên, khuyến khích sử dụng điện toán đám mây do doanh nghiệp Việt Nam làm chủ, phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu một cách linh hoạt, ổn định và hiệu quả, tuân thủ chặt chẽ quy định về an toàn thông tin mạng.

(Tổng hợp)

KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

NĂM 2024, CHÚ TRỌNG XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT KH&CN (SỬA ĐỔI)

Năm 2024, việc xây dựng dự án Luật KH&CN (sửa đổi) được coi là nhiệm vụ quan trọng của ngành KH&CN.



Ảnh minh họa. Nguồn: TL

Theo Bộ KH&CN, trong năm 2023, Bộ đã nỗ lực hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn. Bên cạnh hoàn thiện hành lang pháp lý, nhiều hoạt động của KH, CN & ĐMST đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, đóng góp

vào các mục tiêu tăng trưởng.

Trong năm 2023, Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu GII của Việt Nam tăng 2 bậc so với năm 2022, xếp thứ 46/132 quốc gia/nền kinh tế, duy trì vị trí thứ 2 trong nhóm 36 nền kinh tế thu nhập trung bình thấp. Lần đầu tiên, bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) được xây dựng và triển khai trên toàn quốc từ năm 2023 giúp Việt Nam có thêm công cụ đo lường năng lực và kết quả đổi mới sáng tạo của từng địa phương, góp phần cải thiện chỉ số đổi mới sáng tạo quốc gia.

Năm 2023 ghi dấu ấn sự phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, năng động, tạo ra một thể hệ doanh nghiệp mới kinh doanh dựa trên tài sản trí tuệ và đủ năng lực tiếp cận thị trường toàn cầu. Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia được đánh giá là một trong những hệ sinh thái năng động nhất châu Á, đứng thứ 58 thế giới.

Chiến lược phát triển KH, CN & ĐMST đến năm 2030 đã được cụ thể hóa bằng 44 chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2025 và đến năm 2030.

Theo Bộ trưởng Bộ KH&CN Huỳnh Thành Đạt, năm 2024, Bộ tiến hành một loạt nhiệm vụ trọng tâm. Bộ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ

quan liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/1/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 1/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Cùng với đó, chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị quyết về Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; xây dựng dự thảo Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng dự án Luật KH&CN (sửa đổi) trình Thủ tướng Chính phủ; xây dựng các quyết định của Bộ trưởng về quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc Bộ; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về danh mục các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ; phê duyệt hoặc trình phê duyệt vị trí việc làm; xây dựng Nghị định quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập.

Bộ triển khai xây dựng Nghị định

quy định về đầu tư, cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN; hoàn thiện đề án thành lập Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; hoàn thiện các quy trình để đưa vào vận hành chính thức Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc quốc gia...

Trong số các nhiệm vụ này, việc xây dựng dự án Luật KH&CN (sửa đổi) được coi là nhiệm vụ quan trọng của ngành trong năm 2024 bởi trong bối cảnh yêu cầu về công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ngày càng cao. Việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KH&CN là cần thiết nhằm hoàn thiện thể chế pháp luật, từ đó thúc đẩy hoạt động KH, CN & ĐMST phù hợp với điều kiện của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay và thời gian tới.

Việc xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KH&CN tập trung vào 6 chính sách: Hoàn thiện quy định về thành lập, đăng ký và hoạt động của tổ chức khoa học, công nghệ; hoàn thiện quy định đối với cá nhân hoạt động khoa học, công nghệ; hoàn thiện quy định về nhiệm vụ khoa học, công nghệ; sửa đổi, bổ sung quy định về đầu tư, tài chính phục vụ phát triển KH, CN & ĐMST; thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hoàn thiện quy định để thúc đẩy hội nhập quốc

tế về KH, CN & ĐMST./

(dangcongsan.vn)

NÂNG CAO NĂNG SUẤT DỰA TRÊN NỀN TẢNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Để đảm bảo tăng trưởng bền vững, các quốc gia phải liên tục đổi mới và nâng cấp để tăng năng suất. Con đường tăng năng suất có thể đạt được thông qua đổi mới.

Đề thúc đẩy tăng năng suất dựa trên ĐMST, ngày 11/01/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 36/QĐ-TTg Ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng KH, CN & ĐMST giai đoạn 2021-2030. Theo đó, đưa ra các mục tiêu cụ thể lần lượt cho giai đoạn đến năm 2025 và 2030 là: Góp phần đạt mục tiêu tăng năng suất lao động bình quân trên 7%/năm và 7.5%/năm; Góp phần đạt mục tiêu đóng góp của khoa học công nghệ thông qua TFP khoảng 45% và 50% vào tăng trưởng kinh tế; 12-15 tỉnh, thành phố và 30 đến 35 tỉnh, thành phố hoàn thành việc xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cao năng suất dựa trên nền tảng KH, CN & ĐMST; 3-5 và 5-7 tập đoàn, tổng công ty triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch năng suất; Tối thiểu 300 và 500 doanh

ngành nhỏ và vừa của các tỉnh, thành phố triển khai các dự án điem về cải tiến năng suất, thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KH,CN&ĐMST nâng cao năng suất; Hình thành các câu lạc bộ cải tiến năng suất cho sinh viên tại 10 và 20 trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.



Ảnh minh họa.

Quyết định cũng đã cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp về: Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy năng suất dựa trên nền tảng KH,CN&ĐMST; Phát triển hoạt động nghiên cứu, tư vấn, đào tạo và các tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất; Đẩy mạnh việc áp dụng hệ thống quản lý, mô hình, công cụ nâng cao năng suất trong doanh nghiệp; Tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế.

Đề thích ứng và tăng khả năng cạnh tranh trong bối cảnh mới, các doanh nghiệp cần tận dụng tối đa sự hỗ trợ của Nhà nước trong nâng cao năng suất, chất lượng và ĐMST. Đồng thời, cần triển khai các nhóm giải pháp đổi mới, sáng tạo trong quá trình sản xuất, kinh doanh, bao gồm

toàn bộ các giai đoạn từ khâu thiết kế sản phẩm, cung ứng nguyên, phụ liệu, sản xuất, xuất khẩu và marketing đến đổi mới phương thức, mô hình quản trị, đổi mới cách tiếp cận đến các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng cho phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

Gắn nâng cao năng suất, chất lượng với đổi mới sáng tạo

ĐMST gắn với nâng cao năng suất chất lượng giúp doanh nghiệp đạt được lợi thế cạnh tranh mới, tạo ra thị trường mới, thu hút các nguồn lực tài trợ của các đối tác, sử dụng hiệu quả nguồn lực, giảm lãng phí, nâng cao uy tín của doanh nghiệp. Do đó, việc triển khai các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng gắn với ĐMST là yêu cầu cấp thiết đối với doanh nghiệp hiện nay.

Để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng gắn với ĐMST, cơ quan quản lý nhà nước cần thống nhất quản lý nhà nước về KH,CN&ĐMST; có sự phân công, phân cấp, phối hợp giữa các ngành, các cấp trung ương và địa phương trong bối cảnh mới nhằm thúc đẩy phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống ĐMST quốc gia. Đồng thời, cần hoàn thiện, đổi mới cơ chế, chính sách về ĐMST, khuyến khích mọi cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thực

hiện các hoạt động ĐMST, huy động tối đa nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực này...

Về phía doanh nghiệp, cần nhận thức tầm quan trọng của hoạt động đổi mới, sáng tạo gắn với nâng cao năng suất, chất lượng đối với sự tồn tại, tăng trưởng và phát triển của doanh nghiệp. Theo đó, doanh nghiệp cần tìm hiểu, nghiên cứu về tự động hóa, trí tuệ nhân tạo, năng lực sáng tạo, bổ sung hoạt động đào tạo để phát triển nguồn nhân lực cho tương lai.

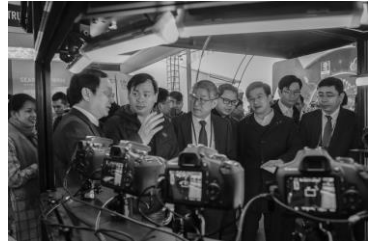
Doanh nghiệp cũng cần chủ động nắm bắt các tín hiệu của thị trường, năng động và sáng tạo, hiểu rõ được tầm quan trọng của chuỗi giá trị sản phẩm. Từ đó, chủ động thu hút, huy động sự tham gia của các viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức tín dụng để hình thành sự liên kết chặt chẽ, hiệu quả hướng đến tạo ra và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ, hàng hóa thiết thực, có sức cạnh tranh cao trên thị trường.

(vietq.vn)

QUY ĐỊNH RÕ HƠN VỀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Luật KH&CN 2013 đã đề cập đến khái niệm đổi mới sáng tạo (ĐMST) nhưng chưa có các quy định điều chỉnh hoạt động ĐMST, bao gồm

khởi nghiệp ĐMST. Bộ KH&CN đang đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KH&CN, trong đó điểm đáng chú ý là sẽ làm rõ hơn quy định về ĐMST, từ các khái niệm liên quan, nội hàm của ĐMST đến các chính sách.



Bộ trưởng Bộ KH&CN Huỳnh Thành Đạt tham quan sản phẩm ĐMST của Viện KH&CN Việt Nam - Hàn Quốc.

Luật KH&CN được Quốc hội thông qua vào ngày 18/6/2013 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2014 bao gồm 11 Chương, 81 Điều.

Theo Bộ trưởng Bộ KH&CN Huỳnh Thành Đạt, qua thực tiễn gần 10 năm thi hành, Luật KH&CN đã phát huy vai trò to lớn trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động KH&CN. Sau 10 năm, bối cảnh phát triển kinh tế-xã hội và KH&CN trong nước và đặc biệt là sự phát triển như vũ bão của KH&CN thế giới, đòi hỏi Luật KH&CN cần được cập nhật, hoàn thiện để làm rõ hơn nội dung, nội hàm quản lý đối với một lĩnh vực có khả năng tăng trưởng nhanh và có vai trò ngày càng quan trọng như

KHCN và ĐMST đối với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững đất nước.

Thực tế, thời gian qua, các hoạt động về ĐMST, khởi nghiệp ĐMST nước ta ngày càng phát triển và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Năm 2023, chỉ số ĐMST (GII) của Việt Nam được xếp hạng 46/132 quốc gia/nền kinh tế, tăng 2 bậc so với năm 2022. Việt Nam tiếp tục duy trì vị trí thứ 2 trong nhóm các quốc gia thu nhập trung bình thấp (sau Ấn Độ xếp hạng 40). Trong khu vực ASEAN, Việt Nam đứng thứ 4 sau Singapore, Malaysia và Thái Lan.

Theo Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO), Việt Nam là một trong 7 quốc gia thu nhập trung bình đạt được nhiều tiến bộ nhất về ĐMST trong thập kỷ qua (gồm Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ, Việt Nam, Philippines, Indonesia và Iran).

Hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST ở Việt Nam hiện có khoảng hơn 1.400 tổ chức có năng lực hỗ trợ khởi nghiệp, trong đó có 202 khu làm việc chung; 208 quỹ đầu tư/nhà đầu tư; 35 tổ chức thúc đẩy kinh doanh (BA); 79 cơ sở ươm tạo (BI) trong đó, khoảng 72% cơ sở tập trung tại Hà Nội và TPHCM - hai thành phố có mật độ tổ chức KH&CN, cơ sở giáo dục đại học và hoạt động khởi nghiệp ĐMST

phát triển mạnh mẽ nhất trong cả nước.

Bên cạnh đó, đã có nhiều thành tố tham gia vào hệ thống ĐMST, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò trung tâm - vừa là nơi phát sinh nhu cầu, vừa là nơi triển khai và thụ hưởng trực tiếp kết quả của ĐMST. Các doanh nghiệp với loại hình, lĩnh vực khác nhau sẽ có vai trò và nhu cầu khác nhau trong hoạt động ĐMST.

Do đó, các hoạt động hỗ trợ từ hệ thống ĐMST quốc gia nói chung, từ phía Chính phủ nói riêng cần huy động được đa dạng các nguồn lực nhằm đáp ứng nhu cầu của các giai đoạn phát triển, loại hình và lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp.

Hoàn thiện pháp lý về ĐMST là rất cấp thiết

Ông Bùi Văn Sỹ, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế (Bộ KH&CN) cho biết, thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao, Bộ KH&CN đang đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KH&CN.

Có thể nói, Luật KH&CN 2013 đã đề cập đến khái niệm ĐMST nhưng chưa có các quy định điều chỉnh hoạt động ĐMST, bao gồm khởi nghiệp ĐMST.

Để thúc đẩy ĐMST và hệ thống ĐMST quốc gia phát triển, cần bổ sung, làm rõ các thuật ngữ, các thành

tổ, có các cơ chế, chính sách phù hợp, vượt trội để hỗ trợ ĐMST, hệ thống ĐMST quốc gia và hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia trong Luật KH&CN; chuyển sang tập trung nhiều hơn vào khuyến khích, đẩy mạnh huy động các nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực từ doanh nghiệp tư nhân, xã hội để tổ chức tốt hơn các chiến lược, chính sách về ĐMST, đưa ý tưởng, kết quả nghiên cứu, quy trình mới, sản phẩm mới, mô hình tổ chức, kinh doanh mới vào thực tiễn.

(baochinhphu.vn)

CHUYỂN ĐỔI SỐ

PHÊ DUYỆT CHIẾN LƯỢC DỮ LIỆU QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2030

Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang vừa ký Quyết định số 142/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030.

Về phát triển hạ tầng dữ liệu, Chiến lược đặt mục tiêu đến năm 2030 là 100% các Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm dữ liệu vùng, khu vực, Trung tâm cấp quốc gia về lưu trữ dữ liệu lớn và tính toán hiệu năng cao trên cả nước được bảo đảm kết nối thành công, tạo thành một mạng lưới chia sẻ năng lực tính toán, xử lý dữ liệu lớn phục vụ cho phát triển kinh tế

- xã hội, văn hóa của đất nước.



Về phát triển dữ liệu phục vụ Chính phủ số, 100% các cơ sở dữ liệu quốc gia trong danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia cần ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử hoàn thành việc số hóa, cập nhật và đưa vào sử dụng hiệu quả; được kết nối, chia sẻ với kho dữ liệu tổng hợp tại Trung tâm dữ liệu quốc gia và kết nối, chia sẻ trên phạm vi toàn quốc.

Các cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành của các bộ, ngành, địa phương (ngoại trừ các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ đặc thù) có nhu cầu kết nối, khai thác, tích hợp, chia sẻ thông tin với các cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc nhu cầu kết nối, chia sẻ thông tin với nhau, được đáp ứng 100% yêu cầu thông qua các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

100% các cơ quan nhà nước cấp bộ, cấp tỉnh mở và cung cấp dữ liệu mở đảm bảo chất lượng (không trùng lặp, dư thừa, không tốn công sức và chi phí để xử lý lại dữ liệu, hoặc thu thập lại dữ liệu).

100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ

tục hành chính được số hóa; tối thiểu 80% dữ liệu về kết quả thực hiện các thủ tục hành chính được tái sử dụng, chia sẻ theo quy định (ngoại trừ các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ đặc thù).

Về phát triển dữ liệu phục vụ kinh tế số, xã hội số, xây dựng và hoàn thành 100% các bộ dữ liệu ngành nông nghiệp gồm: dữ liệu đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy hải sản cho các vùng sản xuất nông nghiệp trên cả nước phục vụ các hoạt động sản xuất nông nghiệp. 100% dữ liệu truy xuất nguồn gốc, xuất xứ được cung cấp kèm theo cho các sản phẩm OCOP (thuộc chương trình mỗi xã một sản phẩm) đang bán trên các sàn giao dịch thương mại điện tử.

90% các di sản văn hóa, di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt được số hóa, lưu trữ đầy đủ dữ liệu và hình thành thư viện số, di sản số, có hiện diện số trên môi trường mạng để mọi người dân, khách du lịch có thể truy cập, tra cứu tìm hiểu thuận lợi trên môi trường số; 100% các danh lam thắng cảnh, địa điểm du lịch trong nước được hoàn thành việc số hóa, lưu trữ và chia sẻ thông tin rộng rãi.

Hoàn thiện 100% cơ sở dữ liệu về bảo hiểm xã hội cho người lao động. 100% các bộ dữ liệu mở về lực lượng, thị trường lao động việc làm,

nhu cầu tuyển dụng lao động và yêu cầu trình độ, kỹ năng tương ứng được cung cấp và đảm bảo cập nhật chính xác.

100% dữ liệu giám sát, quan trắc tự động việc xả thải của các khu công nghiệp, các điểm nóng về ô nhiễm môi trường được đảm bảo đáp ứng nhu cầu kết nối về trung tâm giám sát tập trung của ngành Tài nguyên và Môi trường theo thời gian thực, phục vụ việc phân tích đưa ra các cảnh báo khi có nguy cơ về sự cố môi trường.

Phát triển thị trường dữ liệu, hoàn thành thí điểm, thử nghiệm 5 sàn giao dịch dữ liệu tạo môi trường mua bán, trao đổi dữ liệu có sự giám sát đảm bảo an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật...

100% các cơ sở dữ liệu quốc gia cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quan trọng của các bộ, ngành, địa phương được triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và mô hình bảo vệ 4 lớp, đồng thời triển khai các hoạt động bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin theo quy định của pháp luật về an ninh mạng.

(Tổng hợp)

**TỪNG BƯỚC ĐẨY NHANH
CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Bộ KH&CN sẽ cùng các Bộ, ngành từng bước đẩy nhanh chuyển đổi số cũng như thúc đẩy quá trình ứng dụng các công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào cuộc sống.

Theo Bộ KH&CN, trong năm 2024, Bộ sẽ tập trung xây dựng luật, lập đề nghị xây dựng 4 Luật sửa đổi, trình Chính phủ 5 Nghị định liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST). Trong đó, việc hoàn thiện lập đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KH&CN được coi là nhiệm vụ trọng tâm.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KH&CN sẽ tháo gỡ các rào cản về hệ thống chính sách, pháp luật, kinh tế, tài chính... liên quan đến KH&CN theo hướng phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế; các chính sách, pháp luật đảm bảo tôn trọng đặc thù của lao động sáng tạo; việc chấp nhận rủi ro, mạo hiểm và độ trễ trong hoạt động KH,CN&ĐMST. Đồng thời, nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội để KH,CN&ĐMST thực sự là đột phá chiến lược.

Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Hồng Thái cho rằng, để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, một trong các giải pháp quan trọng là nghiên

cứu, xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội để KH,CN&ĐMST thực sự là đột phá chiến lược. Thực tế, quá trình phát triển, ứng dụng KH,CN&ĐMST vẫn còn một số tồn tại, khó khăn đối với cơ sở nghiên cứu khi cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm chưa được triển khai một cách đồng bộ.

Bên cạnh đó, cơ chế, chính sách đãi ngộ cho các nhà nghiên cứu chưa xứng tầm. Mục tiêu để KH,CN&ĐMST phục vụ tốt hơn cho sự phát triển đất nước cũng chưa đạt như mong muốn.

Việc xác định đề tài, nhiệm vụ, quản lý các chương trình KH&CN cũng đang gặp vướng mắc từ việc tuyển chọn nhiệm vụ, quản lý, thời hạn nghiệm thu cũng như thiếu cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo động lực thương mại hóa công nghệ. Vì vậy, cần có cơ chế đặc thù, chấp nhận rủi ro và độ trễ trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Bộ KH&CN sẽ cùng các Bộ, ngành từng bước đẩy nhanh chuyển đổi số cũng như thúc đẩy quá trình ứng dụng các công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào cuộc sống, ứng dụng nhiều xu hướng công nghệ mới như Trí tuệ Nhân tạo (AI), Dữ liệu Lớn (Big Data)...

Năm 2024, ngành KH&CN tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải

pháp cụ thể nhằm đưa KH,CN& ĐMST đóng góp ngày càng hiệu quả vào nâng cao năng suất, chất lượng; giúp tăng sức cạnh tranh của nền kinh tế, cải thiện đời sống người dân. Đặc biệt, thúc đẩy ứng dụng KH,CN& ĐMST trong quá trình tăng năng suất vật nuôi, cây trồng.

(vietq.vn)

BỔ SUNG 4 NỀN TẢNG SỐ QUỐC GIA PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI VIỆT NAM

Theo danh mục nền tảng số quốc gia lần 2 mới được Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành để thay thế cho danh mục công bố lần 1, có thêm 4 nền tảng được bổ sung gồm: Hóa đơn điện tử, Bảo hiểm Xã hội số, Cảng biển số và Cửa khẩu số.

Nền tảng số quốc gia được xác định là yếu tố then chốt bảo đảm an toàn thông tin mạng và bảo vệ sự thịnh vượng của Việt Nam trên không gian mạng. Do đó, việc phát triển nền tảng số quốc gia để tối đa hóa lợi ích do công nghệ mang lại đồng thời ngăn chặn và giảm thiểu rủi ro mà công nghệ có thể gây ra cho xã hội và người dân.

Cùng với việc nêu rõ quan điểm, mục tiêu trong phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia, tại thời điểm đầu năm 2022, Bộ Thông tin và

Truyền Thông lần thứ nhất công bố danh mục 35 các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Trên cơ sở thực tế triển khai, Bộ Thông tin và Truyền Thông vừa sửa đổi, bổ sung Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Điểm đáng chú ý của quyết định sửa đổi là ban hành danh mục các nền tảng số quốc gia công bố lần 2.



Ảnh minh họa

Cụ thể, trong lần công bố thứ 2 tổng số nền tảng danh mục nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số gồm 38 nền tảng. Trong đó, 21 nền tảng do cơ quan nhà nước chủ quản, doanh nghiệp Việt Nam phát triển, làm chủ công nghệ lõi, sử dụng thống nhất trên toàn quốc, phục vụ hoạt động quản lý nhà nước hoặc cung cấp dịch vụ công phục vụ xã hội. Và 17 nền tảng do doanh nghiệp làm chủ quản, làm chủ công nghệ lõi, cung cấp dịch vụ phục vụ nhu cầu

của cơ quan, doanh nghiệp, xã hội.

Theo Bộ Thông tin và Truyền Thông, nền tảng thuế điện tử cung cấp công cụ quản lý thuế thống nhất, minh bạch, chuyên sâu, chuyên nghiệp theo phương pháp quản lý rủi ro, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ của người dân và doanh nghiệp.

Nền tảng Bảo hiểm Xã hội số thiết lập kênh giao tiếp và tạo điều kiện cho người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tiếp cận thông tin, thực hiện các dịch vụ công một cách tiện lợi, dễ dàng, nhanh chóng nhất, từng bước thực hiện việc thay thế sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế giấy.

Nền tảng Cảng biển số chuyển đổi toàn bộ hoạt động của một cảng biển lên môi trường số, giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của cảng biển. Trên nền tảng này, quy trình, giảm thiểu thời gian cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu; tăng cường công tác quản lý, giám sát của các cơ quan nhà nước, tạo kênh thông tin kết nối giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp cảng, hãng tàu, doanh nghiệp vận tải, doanh nghiệp xuất nhập khẩu... được tự động hóa. Nhờ đó, nền tảng Cảng biển số đảm bảo tính công khai, minh bạch, cải cách hành chính, phục vụ doanh nghiệp tham gia xuất nhập

khẩu tốt hơn, từ đó góp phần phát triển kinh tế số cảng biển.

Nền tảng Cửa khẩu số cung cấp công cụ quản lý tổng thể và toàn diện hoạt động tại khu vực cửa khẩu, cho phép tự động hóa quy trình, giảm thiểu thời gian cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu; tăng cường quản lý, giám sát của các cơ quan nhà nước, tạo kênh thông tin kết nối giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp xuất nhập khẩu, doanh nghiệp vận tải, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bến bãi tại cửa khẩu... Nền tảng cũng đảm bảo tính công khai, minh bạch, cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi và rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa qua cửa khẩu, góp phần phát triển kinh tế số cửa khẩu.

(vietq.vn)

THÀNH TỰU KH&CN

➤ Nhà khoa học đam mê nghiên cứu dược liệu đặc hữu ở Việt Nam

PGS. TS Nguyễn Thị Ái Nhung dành gần 20 năm nghiên cứu các dược liệu đặc hữu trong đó có gừng đen, tỏi đá Phong Điền và bồ công anh để chiết xuất dược liệu quý ứng dụng vào điều trị bệnh, chăm sóc sức khỏe.

PGS. TS Nguyễn Thị Ái Nhung, 44 tuổi, đang công tác tại Trường Đại

học Khoa học, Đại học Huế. Năm 2023 chị được giải L'Oréal - UNESCO vì có đề án nghiên cứu khả năng kháng khuẩn và ức chế hội chứng bệnh từ cây dược liệu đặc hữu ở Việt Nam, tìm ra mối tương quan giữa hợp chất tự nhiên và cấu trúc protein.



PGS.TS Nguyễn Thị Ái Nhung tại vườn thực nghiệm. Ảnh: NVCC

Sinh ra và lớn lên tại Huế, chị cho biết có nhiều cây dược liệu mọc phổ biến và phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của Thừa Thiên Huế. Chị và nhóm đã chọn cây gừng đen (*Distichochlamys* spp) cây trứng nhện (*Aspidistra locii*), cây tỏi đá Phong Điền (*Aspidistra phongdiensis*), bồ công anh Việt Nam... để nghiên cứu.

Cây gừng đen vùng phân bố ở rừng Bạch Mã (Thừa Thiên Huế) và rừng Phong Điền đã được nghiên cứu, chứng minh có hoạt tính kháng khuẩn, kháng viêm, ứng dụng trị bệnh tiêu đường.

Cây tỏi đá Phong Điền được phát hiện vào đầu năm 2023 tại Thừa

Thiên Huế. Đây là dược liệu quý, có nhiều dược chất có khả năng ứng dụng trong điều trị và hỗ trợ điều trị bệnh, khả năng ức chế vi khuẩn và hội chứng bệnh (Alzheimer, tiểu đường...).

Các nghiên cứu về cây bồ công anh cho thấy có dược chất taraxacum officinale có thể chống lại các khối u và hỗ trợ hệ tiêu hóa. Bên cạnh đó, trong cây bồ công anh cũng chứa nhiều inulin - một loại cacbohydrate tinh bột có lợi cho hệ vi sinh đường ruột và còn được gọi là prebiotics.

Hướng nghiên cứu của PGS Nhung nhằm sàng lọc các hợp chất tự nhiên từ một số cây dược liệu mới và đặc hữu tại Việt Nam và khảo sát chi tiết cấu trúc, tính chất hóa học, tính chất dược lý và hoạt tính sinh học của hợp chất tự nhiên. Kết quả nhằm xây dựng bộ dữ liệu về cấu trúc, tính chất của hợp chất tự nhiên tiềm năng trong ức chế vi khuẩn và một số hội chứng bệnh, hướng đến tổng hợp và bào chế thuốc đặc trị giúp phòng ngừa và hỗ trợ điều trị bệnh.

Bà Nguyễn Ngọc Tuyết Trinh, Phó Tổng Giám đốc L'Oréal Việt Nam đánh giá nghiên cứu chiết xuất chất quý từ các cây đặc hữu của Việt Nam có khả năng kháng khuẩn bám sát đời sống thực tế. Các kết quả nghiên cứu tham vọng lớn đóng góp vào sự phát

triển xã hội và chăm sóc sức khỏe con người.

(vnexpress.net)

➤ Tiến sĩ người Việt làm cảm biến phát hiện khí amoniac

TS Nguyễn Chung cùng các cộng sự tại Australia đang nghiên cứu phát triển cảm biến siêu nhỏ có khả năng phát hiện khí amoniac trong hơi thở, cảnh báo các vấn đề về sức khỏe.

TS Nguyễn Chung, 35 tuổi, nghiên cứu viên gốc Việt tại RMIT (Australia), tác giả chính, là thành viên người Việt duy nhất cùng với các nhà khoa học từ Đại học RMIT (Australia), Đại học Melbourne và Trung tâm xuất sắc về Hệ thống nano quang tử (TMOS) thuộc Hội đồng Nghiên cứu Australia (ARC) thực hiện nghiên cứu.



Nhóm nghiên cứu gắn oxit thiếc siêu mỏng lên vật liệu nền. Ảnh: Seamus Daniel/RMIT

Cảm biến gồm màng oxit thiếc trong suốt và siêu mỏng, có thể dễ dàng phát hiện amoniac ở mức độ nhỏ hơn nhiều so với các công nghệ tương tự. Thiết bị hoạt động giống

như một “chiếc mũi” điện tử có khả năng phát hiện cả khi lượng amoniac nhỏ nhất. Cảm biến cũng có thể phân biệt giữa amoniac và các loại khí khác với độ chính xác cao hơn so với các công nghệ khác.

TS Nitu Syed, trưởng nhóm nghiên cứu, cho biết sự hiện diện của amoniac trong không khí làm thay đổi điện trở của màng oxit thiếc trong cảm biến, nghĩa là nồng độ amoniac càng cao thì sự thay đổi điện trở của thiết bị càng lớn. Nhóm nghiên cứu đã tiến hành thí nghiệm với cảm biến trong một thiết bị được thiết kế đặc biệt nhằm kiểm tra khả năng phát hiện khí amoniac ở các nồng độ (5 - 500 ppm) và điều kiện khác nhau, bao gồm cả nhiệt độ. Họ cũng kiểm tra tính chính xác của thiết bị khi phân biệt amoniac với các loại khí khác, bao gồm CO₂ và metan. Kết quả chứng minh, cảm biến này có thể phát hiện được amoniac với hàm lượng rất nhỏ nên có thể được thiết kế để phát hiện amoniac trong hơi thở nhằm cảnh báo về các rối loạn sức khỏe tiềm tàng.

Để chế tạo cảm biến, nhóm đã sử dụng một kỹ thuật có chi phí thấp và có thể dễ dàng nhân rộng để gắn oxit thiếc siêu mỏng lên vật liệu nền. Kỹ thuật này khả thi ngay cả trên vật liệu dẻo - vốn thường gây khó khăn cho

các phương pháp chế tạo khác. Nhóm thu được màng oxit thiếc từ bề mặt thiếc nóng chảy ở nhiệt độ 280 độ C. Loại màng này mỏng hơn giấy 50.000 lần.

TS Nguyễn Chung cho biết, cảm biến thu nhỏ này đem đến giải pháp an toàn và nhỏ gọn hơn để phát hiện khí độc so với các kỹ thuật hiện có. Cảm biến mới của nhóm có thể phân biệt ngay lập tức mức độ an toàn hay nguy hiểm của amoniac trong môi trường.

Nhóm mong muốn hợp tác với các đối tác trong ngành để tiếp tục phát triển và chế tạo phiên bản cảm biến tiếp theo nhằm tối ưu khả năng hoạt động của loại cảm biến này. Phương pháp của nhóm tương thích với các quy trình sản xuất hiện có trong ngành công nghiệp silicon, do đó phù hợp để sản xuất hàng loạt.

(vnexpress.net)

➤ **Tiến sĩ trồng nấm vân chi đỏ bằng vỏ trấu**

Từ lõi ngô và vỏ trấu, TS Trần Đức Tường nghiên cứu trồng nấm vân chi đỏ thay vì mùn cưa cao su, cho năng suất cao hơn và hoạt chất sinh học tốt hơn.

Từ năm 2015, TS Trần Đức Tường, 53 tuổi, Trường Đại học Đồng Tháp, bắt đầu nghiên cứu tận dụng lõi ngô,

vỏ trấu để trồng nấm vân chi đỏ. Trước đây người trồng nấm thường sử dụng mùn cây cao su nhưng thử nghiệm nghiên cứu cho thấy hàm lượng dinh dưỡng của nguyên liệu lõi ngô cao hơn, giúp tăng năng suất và hiệu quả kinh tế.



Nấm Vân Chi đỏ. Ảnh: Nhóm nghiên cứu

Ông Tường cho hay, các phụ phẩm phẩm lõi ngô và vỏ trấu luôn sẵn có và dồi dào tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, do vậy sẽ giảm được chi phí vận chuyển và luôn chủ động về nguồn nguyên liệu so với mùn cưa cao su phải lấy từ miền Đông Nam Bộ. Hai phụ phẩm này có hàm lượng cellulose và dinh dưỡng cao nên rất thích hợp cho sản xuất nấm vân chi đỏ chất lượng cao. Theo ông, trước đây chưa từng có nghiên cứu nào tận dụng hiệu quả của các phụ phẩm phẩm nông nghiệp này.

Nấm vân chi đỏ (*Pycnoporus sanguineus*) thuộc 25 loài nấm dược liệu chính có giá trị dược tính cao, nấm giàu các hợp chất thiên nhiên có ích cho sức khỏe. TS Tường cho biết, giống gốc nấm vân chi đỏ được thu

thập từ tỉnh Tây Ninh.

Theo chủ nhiệm đề tài, thành công nhất của nghiên cứu là tìm ra được giá thể thích hợp (lõi ngô) và điều kiện tối ưu giúp tăng năng suất so với giá thể truyền thống. Thực nghiệm xác định được cơ chất trồng có tỷ lệ phối trộn gồm 60% lõi ngô và 40% vỏ trấu thích hợp nhất cho hệ sợi nấm phát triển tốt và lan kín bịch phối nhanh nhất. Năng suất nấm thu hoạch cao, đạt hiệu suất sinh học lên đến 20,52% (205,2 kg nấm tươi/tấn cơ chất khô).

Mô hình sản xuất thử nghiệm (2.000 phôi) ứng dụng quy trình công nghệ từ kết quả nghiên cứu đạt được hiệu quả cao, hiệu suất sinh học 20,71% vượt trội so với trồng trên mùn cưa cao su (16,62%). Ông cho biết, thời gian một vụ sản xuất từ khâu nhân giống đến nuôi trồng sản xuất quả thể nấm sấy khô trung bình từ khoảng 4 - 5 tháng.

Nhóm nghiên cứu đã thiết kế quy trình công nghệ sản xuất với kỹ thuật đơn giản dễ thực hiện, khả thi, có thể triển khai ứng dụng phù hợp với trình độ kỹ thuật và điều kiện tại địa phương. Hiện quy trình công nghệ đã được ứng dụng tại Trung tâm Ứng dụng Nông nghiệp Công nghệ cao tỉnh Đồng Tháp và một số cơ sở sản xuất kinh doanh tại nhà, đồng thời

sẵn sàng chuyển giao công nghệ cho nông dân, doanh nghiệp nhằm thương mại hóa sản phẩm. Ông Tường cho biết thêm, việc sử dụng lõi ngô và vỏ trấu cho thấy hiệu quả kinh tế (mô hình trên quy mô 2.000 phôi) là 964,87%, cao hơn so với trồng trên mùn cưa cao su là 727,68%.

Các nghiên cứu về độc tính, tác dụng sinh học cho thấy nấm vân chi đỏ có tác dụng bồi bổ sức khỏe, tăng cường miễn dịch, kháng huyết khối, giảm mỡ máu, ổn định glucose huyết, kháng oxy hóa, bảo vệ gan, kháng khuẩn, kháng ung thư và an toàn sử dụng. Nấm vân chi đỏ có giá trị dược tính và giá trị kinh tế cao, thành phẩm sấy khô hiện có giá khoảng hơn 2 triệu/kg, song chi phí đầu tư cho sản xuất không cao, có thể sản xuất quanh năm từ nguồn nguyên liệu luôn sẵn có và dồi dào.

Công trình nghiên cứu của ông đạt giải nhất Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Đồng Tháp lần thứ 16 năm 2020 - 2021. Năm 2023, công trình của TS Tường được vinh danh trong Sách vàng Sáng tạo Việt Nam.

TS Trần Đức Tường hiện là giảng viên Khoa Khoa học tự nhiên, Trường Đại học Đồng Tháp. Ông tốt nghiệp đại học ngành Sư phạm Sinh học, sau đó tiếp tục theo học chương

trình thạc sĩ và tiến sĩ ngành Công nghệ sinh học tại Trường Đại học Cần Thơ. Ông đã công bố 21 công trình khoa học, chủ nhiệm và tham gia gần 20 đề tài nghiên cứu KH&CN cấp bộ, cấp tỉnh và cấp cơ sở, xuất bản 5 giáo trình và bài giảng.

(vnexpress.net)

GƯƠNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

NĂM THÌN, “XÔNG ĐẤT” NHÀ KHOA HỌC TUỔI THÌN

Những ngày cuối cùng chia tay năm Quý Mão và chào đón năm Giáp Thìn, PGS.TS. Lê Thanh Long vẫn miệt mài bên nhóm nghiên cứu của mình với dự án mới về robot ứng dụng trong lĩnh vực y tế và thành phố thông minh. Anh chia sẻ, sẽ cố gắng hoàn thành công trình này trong năm 2024.

Sinh năm 1988 (Mậu Thìn), anh Lê Thanh Long, Giảng viên Khoa Cơ khí, Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG TP Hồ Chí Minh, Chủ nhiệm CLB Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo của Trường, được Hội đồng Giáo sư Nhà nước công nhận đạt chuẩn Phó Giáo sư vào năm 2023, khi mới 35 tuổi.

Trước đó, năm 2022, anh vinh dự được trao giải thưởng Khoa học

Công nghệ Quả Cầu vàng; đạt danh hiệu Thanh niên tiêu biểu TP Hồ Chí Minh và danh hiệu Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác toàn quốc lần thứ VII.



PGS.TS. Lê Thanh Long bên cạnh mô hình robot ứng dụng trong lĩnh vực y tế và thành phố thông minh.

Trong lĩnh vực chuyên môn, anh Lê Thanh Long là một trong những nhà khoa học trẻ dám dấn thân và nghiên cứu ra những sản phẩm thiết thực phục vụ cộng đồng. Tính đến nay, anh đã có 35 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học, tham gia hội thảo khoa học quốc tế uy tín; 16 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học trong nước; chủ trì một đề tài cấp quốc gia (NAFOSTED) và chủ nhiệm một đề tài cấp Sở Khoa học và Công nghệ TP Hồ Chí Minh, một đề tài cấp Đại học Quốc gia (trương đương cấp Bộ), 2 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu đạt yêu cầu...

Khoa học phải phục vụ cho xã hội

PGS.TS. Lê Thanh Long chia sẻ, các công nghệ hiện đại như trí tuệ

nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT) được nhóm nghiên cứu đưa vào robot để giải quyết các bài toán trong lĩnh vực y tế, ví dụ như thủ tục để tiếp nhận bệnh nhân. Robot có thể di chuyển, tương tác với con người tùy nhu cầu, mục đích sử dụng, thay thế hoàn toàn con người ở khu vực tiền sảnh, lễ tân.

Cũng vì thế mà trong giai đoạn dịch COVID-19 bùng phát tại TPHCM, anh cùng nhóm nghiên cứu của mình cho ra đời 2 sản phẩm được áp dụng vào thực tiễn là Buồng phun dịch khử khuẩn đa năng và Hệ thống IoT check-in Bách Khoa, góp phần vào cuộc chiến chống dịch của Thành phố.

Buồng phun dịch khử khuẩn đa năng ra đời năm 2020, sử dụng công nghệ phun siêu âm để phun dung dịch khử khuẩn ở dạng hạt có kích thước nano (hạt siêu mịn) và có tác dụng diệt virus Corona bám trên bề mặt cơ thể con người.

Anh chia sẻ, vì yêu cầu đặt ra gấp gáp nên trong khoảng một tháng, sản phẩm đã được hoàn thiện.

Còn Hệ thống IoT check-in Bách Khoa ra đời năm 2021 khi sinh viên đã có thể đến trường nhưng yêu cầu đặt ra là phải đảm bảo các quy định của Bộ Y tế như đeo khẩu trang, tiêm đủ số mũi vaccine, rửa tay sát khuẩn,

đo thân nhiệt, truy vết nếu có dấu hiệu nhiễm COVID-19.

Theo anh Long, ưu điểm của hệ thống này là tích hợp được nhiều chức năng để đảm bảo quy định. Hệ thống có thể phát hiện, nhận dạng người đeo khẩu trang hay không; kiểm tra xem người đó đã tiêm bao nhiêu mũi vaccine; đo thân nhiệt, rửa tay, sát khuẩn; lưu trữ thông tin như người đó vào trường khi nào, lúc đó nhiệt độ cơ thể là bao nhiêu...

Khoa học là sáng tạo và dẫn thân

Ngoài vai trò là một giảng viên Khoa Cơ khí, PGS.TS. Lê Thanh Long còn đảm nhận vai trò Chủ nhiệm Câu lạc bộ Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo, Trường Đại học Bách khoa, ĐHQG TPHCM. Câu lạc bộ là nơi để các thầy cô và sinh viên của trường cùng nhau sinh hoạt và trao đổi học thuật.

PGS.TS. Lê Thanh Long cho rằng, làm khoa học là phải luôn kiên trì, nỗ lực và không ngừng đổi mới, sáng tạo cũng như biết dẫn thân, dám nghĩ dám làm. Có như vậy thì những cố gắng ngày hôm nay sẽ là những thành công trong tương lai.

(baochinhphu.vn)

3 NHÀ KHOA HỌC TRẺ VÀO TOP 20 GUƠNG MẶT TRẺ VIỆT NAM TIÊU BIỂU

TS Phạm Huy Hiệu, TS Hà Thị Thanh Hương và TS. BS Ngô Quốc Duy vào top 20 ứng viên trong số 158 đề cử Giải thưởng gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu năm 2023.

Danh sách được Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội đồng xét tặng Giải thưởng Gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu năm 2023 công bố hôm 20/2. Trong số 20 ứng viên, 3 nhà khoa học được đề cử ở lĩnh vực nghiên cứu khoa học - sáng tạo.



TS Phạm Huy Hiệu. Ảnh: NVCC

Trong số này TS Phạm Huy Hiệu, 32 tuổi, là Giảng viên Viện Kỹ thuật và Khoa học Máy tính, Phó Giám đốc Trung tâm Sức khỏe Thông minh VinUni-Illinois, Trường Đại học VinUni. Hai công trình nghiên cứu tiến sĩ tâm đắc nhất thuộc lĩnh vực ứng dụng AI vào chăm sóc sức khỏe, gồm “Giải pháp VAIPE: Hệ thống theo dõi, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe thông minh cho người Việt” và “Nghiên cứu và xây dựng cơ sở hình ảnh y tế quy mô lớn hỗ trợ mô hình dự đoán sớm bệnh lý”.

Hệ thống VAIPE do TS Hiệu cùng

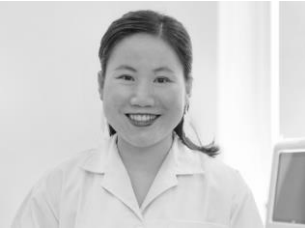
nhóm nghiên cứu tại Trung tâm Sức khỏe thông minh VinUni-Illinois và các cộng sự tại Đại học Bách khoa Hà Nội phát triển. Giải pháp được đánh giá cao, xuất sắc chiến thắng tại AI Awards 2022 nhờ chi phí thấp, dễ vận hành, triển khai ở quy mô lớn.

Với dự án “Nghiên cứu và xây dựng cơ sở hình ảnh y tế quy mô lớn hỗ trợ mô hình dự đoán sớm bệnh lý”, thực hiện tại Viện nghiên cứu Dữ liệu lớn Vingroup (VinBigdata), TS Hiệu dưới sự dẫn dắt của TS Nguyễn Quý Hà (hiện là giám đốc điều hành Viện) đã công bố năm bộ dữ liệu lớn về chẩn đoán hình ảnh y khoa, đồng thời mở miễn phí cho cộng đồng khoa học trong nước và quốc tế.

TS Hiệu từng được Giải thưởng Khoa học Quả cầu Vàng năm 2023; Giải thưởng quốc tế The ISCN Excellence Awards dành cho dự án y tế số có đóng góp nổi bật trong phát triển bền vững và Giải thưởng khoa học quốc tế The DAAD Fellows 2021 dành nhà nghiên cứu trẻ xuất sắc trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

TS Hà Thị Thanh Hương, 35 tuổi, Trưởng bộ môn Kỹ thuật mô và Y học tái tạo, khoa Kỹ thuật Y Sinh, trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TP HCM. TS Hà Thị Thanh Hương tốt nghiệp tiến sĩ ngành thần kinh học tại Đại học Stanford (Mỹ)

năm 2018, sau đó chị trở về Việt Nam công tác. Năm 2022 chị được trao học bổng khoa học quốc gia L’Oreal - UNESCO For Women in Science với đề án tạo kit để phát hiện bệnh Alzheimer tại chỗ mà không cần phải sử dụng những thiết bị chẩn đoán từ bệnh viện. Dựa trên bộ kit này các y bác sĩ ở các trung tâm y tế quận huyện cũng có thể sử dụng để chẩn đoán bệnh Alzheimer thay vì phải dùng các thiết bị máy móc chụp chiếu hiện đại.



TS Hà Thị Thanh Hương. Ảnh: NVCC

Gần nhất, TS Hương là một trong 10 gương mặt trẻ nhận giải thưởng Quả cầu Vàng 2023 với nghiên cứu phần mềm Brain Analytics, phân tích hình ảnh MRI sọ não người bệnh và chẩn đoán bệnh Alzheimer một cách chính xác, tự động, nhanh, đã được huấn luyện và kiểm tra trên cơ sở dữ liệu ADNI (Mỹ) với độ chính xác khoảng 96%. Phần mềm được các bác sĩ và sinh viên y khoa thuộc 8 bệnh viện khác nhau trên toàn quốc trải nghiệm và đánh giá, 80% hài lòng với những tính năng mà phần

miềm mang lại.

TS.BS Ngô Quốc Duy, 35 tuổi, Phó trưởng Khoa Ngoại Đầu cổ, Bệnh viện K với nhiều thành tích nổi bật, trong đó có Nghiên cứu “Kỹ thuật cắt tuyến giáp qua đường tiền đình miệng trên đối tượng trẻ em”. Nghiên cứu này đã mở ra một bước tiến mới trong điều trị bệnh lý tuyến giáp ở trẻ em. Kết quả đã đăng trên tạp chí quốc tế Q1 với chỉ số IF 5.2 và được báo cáo tại các hội nghị quốc tế uy tín.

TS Duy có 62 bài báo khoa học được công bố, trong đó 29 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín. Anh từng được Giải thưởng khoa học Công nghệ Quả cầu Vàng năm 2023; Huy hiệu Tuổi trẻ sáng tạo; Huy hiệu Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác và Giải Xuất sắc Hội nghị Khoa học và Công nghệ tuổi trẻ ngành y lần thứ XXI.

(vnexpress.net)

HỘI NHẬP QUỐC TẾ

VIỆT NAM - UNESCO HỢP TÁC PHÁT TRIỂN KH, CN & ĐMST

Chiều ngày 18/01/2024, tại Trụ sở Bộ KH&CN, Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Hồng Thái đã tiếp, làm việc với Ngài Jonathan Baker, Trưởng Đại diện UNESCO tại Việt Nam và Đoàn UNESCO.

Trong bối cảnh Việt Nam - UNESCO cam kết thúc đẩy mối quan hệ ngày càng sâu sắc, thực chất hơn, Thứ trưởng Trần Hồng Thái mong Ngài Jonathan Baker sẽ hỗ trợ UNESCO Việt Nam ngày càng phát triển.



Toàn cảnh buổi làm việc.

Trao đổi với Ngài Jonathan Baker về một số nội dung, phương hướng sắp tới của UNESCO Việt Nam nói chung cũng như của Tiểu ban Khoa học Tự nhiên (KHTN) nói riêng, Thứ trưởng khẳng định, khuôn khổ hoạt động của UNESCO có ý nghĩa lớn trong hợp tác với Việt Nam. Với trách nhiệm là thành viên tích cực của cộng đồng quốc tế, Tiểu ban KHTN sẽ tích cực tham gia các hoạt động do UNESCO định hướng.

Thứ trưởng ghi nhận và đánh giá một số Chương trình thuộc Tiểu ban KHTN đã hoạt động hiệu quả và có nhiều thành tích như: Công viên địa chất toàn cầu, Khoa học địa chất quốc tế, Con người và sinh quyển Việt Nam, IOC, Hai Trung tâm dạng 2 (Trung tâm quốc tế nghiên cứu và

đào tạo Toán học và Trung tâm Vật lý quốc tế).

Đánh giá nguồn lực kinh phí, tài chính dành cho các hoạt động của UNESCO và các Chương trình còn hạn chế từ phía Việt Nam, Bộ KH&CN cam kết huy động các nguồn lực quốc gia đẩy mạnh hoạt động của Tiểu ban KHTN trong năm 2024 và những năm tiếp theo, mong muốn phía UNESCO sẽ hỗ trợ để Việt Nam có vai trò cũng như tham gia tích cực hơn trong UNESCO và các Diễn đàn của UNESCO.

Thứ trưởng Trần Hồng Thái khẳng định, với sự ủng hộ của Ngài Jonathan Baker và cam kết của Bộ KH&CN, trong thời gian tới sẽ có nhiều hoạt động về nghiên cứu, đào tạo trong lĩnh vực KHTN cũng như tổ chức các hội nghị, hội thảo để vai trò của UNESCO tại Việt Nam sẽ nâng cao hơn.

Trao đổi về vấn đề đạo đức trong trí tuệ nhân tạo (AI), Thứ trưởng Trần Hồng Thái khẳng định, Việt Nam rất quan tâm tới vấn đề này và gửi lời cảm ơn UNESCO mời lãnh đạo Bộ KH&CN tham gia “Diễn đàn Toàn cầu về Đạo đức trong AI” sẽ tổ chức vào tháng 2/2024. Thứ trưởng bày tỏ tin tưởng rằng, Việt Nam sẽ từng bước nghiên cứu có những chính sách về liên chính, đạo đức trong AI

phù hợp khuôn khổ của UNESCO. Về Khoa học mở, Tiểu ban KHTN đã có những yêu cầu đối với Trung tâm quốc tế nghiên cứu và đào tạo Toán học và Trung tâm Vật lý quốc tế có những hội thảo ban đầu và sẽ nghiên cứu để triển khai vấn đề này trong khuôn khổ của Việt Nam theo định hướng của UNESCO trong thời gian tới.

Trong nhiệm kỳ công tác của Ngài Jonathan Baker, Thứ trưởng bày tỏ mong muốn Ngài tiếp tục quan tâm, ủng hộ và thúc đẩy hơn nữa mối quan hệ hợp tác với Việt Nam trong một số hoạt động như: Tạo nền tảng quan trọng để thúc đẩy Khoa học mở, đạo đức trong AI tại Việt Nam, UNESCO sẽ hỗ trợ chuyên gia trong quá trình UNESCO Việt Nam đây mạnh nghiên cứu.

Tại buổi làm việc, Ngài Jonathan Baker hy vọng góp phần thúc đẩy thành công Tiểu ban KHTN tại Việt Nam. Ngài Jonathan Baker khẳng định, Việt Nam là một trong những thành viên tích cực trong UNESCO, có nhiều bài học thành công và chia sẻ kinh nghiệm với nhiều quốc gia khác trong UNESCO. Việt Nam đã và đang đóng góp lớn cho công việc của UNESCO trên toàn cầu cũng như thúc đẩy các Chương trình về KHTN tại Việt Nam. Văn phòng UNESCO

tại Việt Nam mong muốn hỗ trợ Tiểu ban KHTN, Bộ KH&CN trong các lĩnh vực liên quan đến KH&CN cũng như việc tham gia của Việt Nam trong các Ủy ban Liên Chính phủ của UNESCO như Ủy ban: Hải dương học, Công viên địa chất, Khu dự trữ sinh quyển.

Liên quan đến Khoa học mở và đạo đức trong AI, Văn phòng UNESCO sẵn sàng chia sẻ, kết nối, hỗ trợ Bộ KH&CN trong triển khai các khuyến nghị của UNESCO tại Việt Nam, đặc biệt là khuyến nghị đạo đức trong AI sau “Diễn đàn Toàn cầu về đạo đức trong AI”.

(truyenthongkhoa hoc.vn)

BỘ TRƯỞNG HUỖNH THÀNH ĐẠT THAM DỰ DIỄN ĐÀN KINH TẾ THẾ GIỚI LẦN THỨ 54

Từ ngày 16/01-22/01/2024, Bộ trưởng Bộ KH&CN Huỳnh Thành Đạt tham gia đoàn công tác của Thủ tướng Chính phủ dự Diễn đàn kinh tế thế giới lần thứ 54 và thăm chính thức Hung-ga-ri và Ru-ma-ni.

Tại Diễn đàn kinh tế thế giới, Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt đã dự, phát biểu tại Tọa đàm “Hợp tác phát triển AI, công nghệ ô tô và chip bán dẫn”; Đối thoại “Chân trời phát triển mới: Thúc đẩy chuyển đổi, mở ra các động

lực tăng trưởng mới tại Việt Nam”; Đối thoại “Việt Nam: Định hướng tầm nhìn toàn cầu”; Tọa đàm “Việt Nam: Điểm đến hàng đầu ASEAN về đầu tư bền vững”.



Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt tháp tùng Thủ tướng Chính phủ tiếp Tổng Giám đốc WIPO.

Bên lề Diễn đàn, Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt tháp tùng Thủ tướng Chính phủ tiếp Tổng Giám đốc Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) Daren Tang. Tại buổi tiếp, Thủ tướng Chính phủ khẳng định sở hữu trí tuệ là vấn đề lớn toàn cầu, trong các cam kết quốc tế đều phải đàm phán, là nền tảng thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khoa học công nghệ; Việt Nam mong muốn có sự hỗ trợ của WIPO. Nếu sở hữu trí tuệ được bảo vệ, được tôn trọng, được nhân rộng sẽ mang lại lợi ích to lớn đối với đất nước.

Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt cảm ơn WIPO ủng hộ, là người bạn lớn, nhiệt tình giúp Việt Nam trong cải thiện chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) và xây dựng Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII). Bộ trưởng cũng cảm ơn sự hỗ trợ của

WIPO trong xây dựng và triển khai Chiến lược Sở hữu trí tuệ quốc gia đến năm 2030 của Việt Nam, góp phần thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo lan toả, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của sở hữu trí tuệ.

Tổng Giám đốc WIPO nhận định, Việt Nam là một hình mẫu về tăng trưởng trong đó rất chú trọng đến bảo hộ sở hữu trí tuệ và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Đánh giá cao các thành tựu về đổi mới sáng tạo của Việt Nam; chỉ số xếp hạng đổi mới sáng tạo tăng lên qua các năm. Việt Nam cũng đang xây dựng chỉ số PII, mong rằng chỉ số PII sẽ góp phần tăng tính năng động của các địa phương ở Việt Nam cũng như toàn đất nước.

(truyenthongkhoaoc.vn)

TIN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

1. TIN THẾ GIỚI

➤ **Liên minh châu Âu đạt được thỏa thuận tạm thời về việc thiết lập chứng nhận về loại bỏ carbon**

Mới đây, Hội đồng châu Âu (EC) cho biết các nhà lập pháp Liên minh châu Âu (EU) đã đạt được thỏa thuận tạm thời về việc thiết lập Khung chứng nhận cấp EU về loại bỏ carbon (CRCF) nhằm đẩy nhanh các mục tiêu trung hòa carbon.

Cụ thể, ngày 20/02/2024 Nghị viện

châu Âu (EP) và các nhà đàm phán của 27 quốc gia thành viên EU đã nhất trí về các quy tắc liên quan đến CRCF nhằm khuyến khích các hình thức loại bỏ carbon trên toàn khối. Đây là một phần quan trọng trong chiến lược của EU nhằm đạt được mục tiêu đưa mức phát thải ròng về bằng 0 trước năm 2050.



Cơ quan đăng ký loại bỏ carbon trên toàn Liên minh châu Âu (EU) sẽ được thành lập 4 năm sau khi Khung chứng nhận cấp EU về loại bỏ carbon (CRCF) được thông qua.

Trong một tuyên bố, EU cho biết Khung chứng nhận cấp EU về loại bỏ carbon (CRCF) đặt ra các quy tắc về hoạt động đăng ký loại bỏ carbon và cấp đơn vị tín chỉ loại bỏ carbon là “triệu tấn CO_{2e}” (CO₂ tương đương) đối với các hoạt động loại bỏ carbon hoặc giảm phát thải đất/nông nghiệp được chứng nhận tại các cơ quan đăng ký công cộng.

Cơ quan đăng ký loại bỏ carbon trên toàn EU sẽ được thành lập 4 năm sau khi CRCF được thông qua. CRCF cũng sẽ mở đường để nông dân EU có thể trao đổi tín chỉ carbon,

hứa hẹn một nguồn doanh thu mới.

Thỏa thuận tạm thời về CRCF sẽ được đệ trình để đại diện của các quốc gia thành viên EU trong EC và Ủy ban môi trường của EP thông qua. Nếu được phê duyệt, thỏa thuận này sau đó sẽ cần được EC và EP chính thức thông qua.

Loại bỏ carbon dioxide, hay còn gọi là CO₂ (CDR), có thể giúp loại bỏ lượng CO₂ ra khỏi khí quyển thông qua các chiến lược ngăn chặn biến đổi khí hậu, thay vì các chiến lược hạn chế phát thải.

Xu hướng loại bỏ carbon dioxide đang gia tăng mặc dù có nhiều ý kiến cho rằng công nghệ này chưa được thử nghiệm và chi phí đắt đỏ.

Hiện nay có nhiều loại thị trường carbon khác nhau, bao gồm thị trường carbon chủ quyền (nghĩa là trao đổi các tín chỉ carbon được ban hành ở phạm vi quốc gia thay vì ở phạm vi dự án đơn lẻ), thị trường carbon bắt buộc và thị trường carbon tự nguyện. Mỗi loại thị trường có cấu trúc hoạt động và các mục tiêu khử cacbon khác nhau. Trong khi thị trường chủ quyền và thị trường bắt buộc mang tính yêu cầu tuân thủ, tức là đòi hỏi các bên chịu sự quản lý hoặc đã đưa ra cam kết phải đáp ứng các mục tiêu giảm phát thải; thì thị trường tự nguyện không mang tính

bắt buộc và hoạt động dựa trên các cam kết tự nguyện về phát thải ròng bằng “0”. Cụ thể:

Thị trường carbon chủ quyền tập trung vào việc thực hiện các mục tiêu Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) thông qua các sáng kiến giảm phát thải khí nhà kính của nội bộ doanh nghiệp. Việc mua bán tín chỉ carbon trên thị trường quốc tế là một giải pháp góp phần hiện thực hóa các sáng kiến trên. Điều 6 của Thỏa thuận Paris về Biến đổi khí hậu đã đưa ra một khung triển khai cho việc mua bán tín chỉ này để đảm bảo tính tin cậy.

Thị trường carbon bắt buộc tập trung vào việc đạt được các mục tiêu giảm phát thải của quốc gia bằng cách yêu cầu những tổ chức, doanh nghiệp có lượng phát thải lớn phải quản lý và chi trả cho lượng phát thải carbon của mình. Một số ví dụ bao gồm thị trường quốc gia Trung Quốc, RGGI và EU.

Thị trường carbon tự nguyện giúp các doanh nghiệp đạt cam kết phát thải ròng bằng “0” thông qua việc sử dụng tín chỉ carbon để bù trừ cho lượng phát thải carbon của họ.

EU hướng tới mục tiêu trung hòa khí thải carbon trước năm 2050. Ngày 6/2 vừa qua, EU đã công bố Chiến lược Quản lý carbon công

nh nghiệp, trong đó nhấn mạnh sự cần thiết phải tăng tốc triển khai thu hồi và lưu trữ carbon để đạt được mục tiêu đạt phát thải ròng bằng 0.

(vietq.vn)

➤ Nhật Bản trợ cấp hơn 300 triệu USD thúc đẩy phát triển công nghệ chip quang học

Ngày 30/1, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản (METI) công bố kế hoạch trợ cấp khoảng 45,2 tỷ yên (tương đương 307 triệu USD) cho sáng kiến phát triển công nghệ quang học sử dụng trong các con chip nhằm giúp thúc đẩy ngành công nghiệp bán dẫn của nước này.

Sáng kiến nói trên có sự tham gia của một số công ty Nhật Bản gồm: NTT, NEC, Furukawa Electric, Shinko Electric và Kioxia, với sự tư vấn của 2 tập đoàn bán dẫn hàng đầu thế giới là Intel (Mỹ) và SK Hynix (Hàn Quốc).

Với gói trợ cấp này, ngành công nghiệp chip Nhật Bản hướng tới việc khai thác ánh sáng mặt trời để gửi tín hiệu, tăng tốc độ truyền tải và cắt giảm mức tiêu thụ điện năng.

Bộ trưởng Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản Ken Saito cho biết ông kỳ vọng công nghệ chip quang học sẽ là “nhân tố thay đổi cuộc chơi” trong tương lai.

Sáng kiến của METI được đưa ra trong bối cảnh Nhật Bản đang cố gắng giành lại vị trí dẫn đầu trong ngành công nghiệp sản xuất chip vốn bị xói mòn trong nhiều thập niên qua.

(nhandan.vn)

➤ Trung Quốc phát triển pin nguyên tử siêu nhỏ có tuổi thọ 50 năm không cần sạc lại

Công ty Betavolt của Trung Quốc gần đây đã ra mắt pin nguyên tử BV100 có kích thước nhỏ hơn đồng xu nhưng có tuổi thọ khoảng 50 năm và không cần sạc lại.

Mang tính cách mạng hơn, loại pin mới của Betavolt dựa vào một đồng vị an toàn hơn nhiều, đó là niken-63, phân hủy thành đồng vị ổn định của đồng.

Chất liệu bán dẫn kim cương trong pin cho phép pin chạy ổn định trong môi trường từ -60 đến 120 độ C. Với kích thước chỉ 15mm x 15mm x 5mm, Betavolt BV100 liên tục tạo ra điện khi các đồng vị bị phân hủy, không giống như pin thông thường chỉ lưu trữ năng lượng.

Betavolt tuyên bố đây là công ty đầu tiên thu nhỏ thành công năng lượng nguyên tử, lắp 63 đồng vị hạt nhân vào một cục pin nhỏ hơn đồng xu. Bước đột phá này đưa công ty này đi trước tất cả các tổ chức thương

mại và học thuật khác ở châu Âu và Mỹ.

Cụm từ “pin nguyên tử” nghe có vẻ không an toàn, nhưng Betavolt tuyên bố rằng pin BV100 hoàn toàn an toàn cho người tiêu dùng vì nó sẽ không rò rỉ bức xạ ngay cả khi lớp vỏ bảo vệ bị nứt. Công ty có kế hoạch bắt đầu sản xuất hàng loạt pin vào cuối năm nay và giới thiệu phiên bản mạnh hơn vào năm 2025.

Trong tương lai, Betavolt có kế hoạch nhắm mục tiêu vào ngành hàng không vũ trụ, thiết bị y tế, thiết bị AI, máy bay không người lái nhỏ, robot và hầu như mọi ngành công nghiệp cần pin có tuổi thọ 50 năm.

BV100 được coi là bước đột phá trên nhiều cấp độ, nhưng như một số hãng tin công nghệ đã chỉ ra, công suất đầu ra 100 microwatt với điện áp 3 volt không đặc biệt ấn tượng. Betavolt có kế hoạch ra mắt pin nguyên tử 1 watt mới vào năm 2025 và khi công nghệ này được cải thiện, chúng ta có thể sớm được sử dụng pin điện thoại thông minh không cần sạc lại.

(nhandan.vn)

2. TIN TRONG NƯỚC

➤ Việt Nam sẽ phóng vệ tinh radar đầu tiên vào đầu năm 2025

LOTUSat-1, vệ tinh quan sát trái

đất bằng công nghệ radar đầu tiên của Việt Nam, dự kiến sẽ hoàn thành và được phóng lên quỹ đạo vào cuối năm 2024, đầu năm 2025.

TS. Lê Xuân Huy, Phó Tổng Giám đốc Trung tâm Vũ trụ Việt Nam (Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam) cho biết, dự án phát triển vệ tinh radar đầu tiên của Việt Nam (LOTUSat-1) được triển khai từ năm 2021. Trong những năm qua, Trung tâm Vũ trụ Việt Nam đã bám sát tiến độ thực hiện dự án. Dự kiến, từ tháng 12/2024 đến tháng 2/2025, vệ tinh sẽ được phóng lên quỹ đạo.



Hình ảnh mô phỏng vệ tinh LOTUSat-1.

Để chuẩn bị cho việc khai thác vệ tinh sau khi phóng lên quỹ đạo, dự kiến tháng 9/2024, toàn bộ hệ thống mặt đất phục vụ cho vận hành vệ tinh sẽ được hoàn thiện tại Trung tâm Vũ trụ Việt Nam ở Hòa Lạc (Hà Nội) để sẵn sàng đón nhận tín hiệu đầu tiên từ vệ tinh.

Theo TS. Lê Xuân Huy, vệ tinh radar có khác biệt lớn đối với vệ tinh quang học là chụp ảnh trong mọi điều kiện thời tiết, đặc biệt khi thời tiết

mây, sương mù, điều kiện thiếu ánh sáng, cả ban ngày, buổi tối.

“Chúng tôi kỳ vọng vào dữ liệu cung cấp từ vệ tinh radar này sẽ đóng góp quan trọng cho Việt Nam, trong điều kiện môi trường khí hậu có nhiều mây”, TS. Lê Xuân Huy nói.

Bên cạnh việc phát triển vệ tinh, Trung tâm Vũ trụ Việt Nam cũng triển khai các lớp học chuyển giao công nghệ xử lý ảnh vệ tinh radar nhằm chuẩn bị sẵn sàng về mặt công nghệ, nhân lực cho các bộ ngành, đơn vị để khi vệ tinh được phóng lên quỹ đạo, các dữ liệu thu được sẽ được khai thác hiệu quả. Dự kiến vệ tinh sẽ hoạt động 5 năm trên quỹ đạo.

(baochinhphu.vn)

➤ Bộ KH&CN tổ chức họp báo thường kỳ và gặp mặt báo chí đầu năm 2024

Chiều 24/01/2024, tại Hà Nội, Bộ KH&CN đã tổ chức Họp báo thường kỳ và gặp mặt báo chí nhân dịp Xuân Giáp Thìn 2024 do Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Giang chủ trì.

Tại Họp báo, Chánh Văn phòng Bộ KH&CN Đỗ Thành Long đã thông tin các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ sẽ triển khai thực hiện trong năm 2024, trên cơ sở tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Hội nghị tổng kết năm

2023.

Trong năm 2024, Bộ KH&CN sẽ triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Đảng liên quan đến lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST). Bộ KH&CN tập trung xây dựng luật/lập đề nghị xây dựng 04 Luật sửa đổi, bổ sung các luật trong lĩnh vực KH,CN&ĐMST gồm: Xây dựng, hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Hoàn thiện lập đề nghị xây dựng 03 luật (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KH&CN; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; và Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi)).

Bộ cũng có kế hoạch xây dựng, trình Chính phủ 05 Nghị định, trong đó có một số Nghị định quan trọng cần được ban hành để tháo gỡ các vướng mắc trong khi chờ Luật KH&CN được sửa đổi, bổ sung như: Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP quy định về đầu tư và cơ chế tài chính trong hoạt động KH&CN; Nghị định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập; Nghị định về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số

điều của Nghị định số 76/2018/NĐ-CP chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2018/NĐ-CP.

Bên cạnh việc hoàn thiện thể chế để thúc đẩy phát triển KH,CN&ĐMST, Bộ cũng sẽ tập trung triển khai các Chiến lược đã được ban hành trong lĩnh vực KH&CN, như Chiến lược phát triển KH,CN&ĐMST đến năm 2030, Chiến lược quốc gia về phát triển trí tuệ nhân tạo đến năm 2030,...

Năm 2024, Bộ KH&CN sẽ tổ chức đánh giá kết quả triển khai Đề án 844 “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia đến năm 2025” nhằm đề xuất phương án triển khai trong giai đoạn tới. Bộ cũng sẽ xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện Chỉ thị 25/CT-TTg về phát triển thị trường KH&CN đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập. Nghiên cứu, đề xuất thí điểm chính sách tạo động lực thương mại hóa, đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ được tạo ra từ ngân sách nhà nước vào sản xuất kinh doanh. Tập trung triển khai các giải pháp hỗ trợ,

khuyến khích doanh nghiệp nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ và đẩy mạnh đổi mới công nghệ, ĐMST trong doanh nghiệp. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm đẩy mạnh hoạt động chuyển giao công nghệ; thẩm định công nghệ dự án đầu tư.

Về hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, Bộ sẽ tập trung xây dựng, phát triển hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo hướng hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế, khu vực. Về sở hữu trí tuệ, nhiệm vụ trọng tâm là tăng cường bảo hộ và thực thi quyền sở hữu công nghiệp, phát triển và khai thác tài sản trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế. Bộ cũng sẽ tăng cường công tác quản lý nhà nước nhằm đẩy mạnh phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình.

Về các nhiệm vụ nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, với vai trò được phân công làm đầu mối theo dõi việc cải thiện chỉ số Năng lực Đổi mới sáng tạo (GII) của WIPO, năm 2024, Bộ sẽ tập trung tăng cường trách nhiệm, tính chủ động, kịp thời để Việt Nam sẽ tiếp tục đứng trong nhóm 04 quốc gia dẫn đầu của ASEAN về Chỉ số ĐMST quốc gia.

(truyenthongkhoaoc.vn)

3. TIN TRONG TỈNH

➤ **Hội nghị phổ biến Quy hoạch tỉnh BR-VT thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**



Ông Nguyễn Công Vinh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu tại Hội nghị

Ngày 30/1, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị phổ biến Quy hoạch tỉnh BR-VT thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (gọi tắt là Quy hoạch tỉnh) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 16/12/2023 đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại các cơ quan Nhà nước, các tổ chức đảng, đoàn thể ở cấp tỉnh và cấp huyện.

Tham dự và chỉ đạo Hội nghị có ông Nguyễn Công Vinh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

Phát biểu tại Hội nghị, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Công Vinh cho biết, theo quy định của pháp luật về quy hoạch, Quy hoạch tỉnh vừa có nhiệm vụ cụ thể hóa quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng ở cấp tỉnh về không gian các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh,

phát triển hệ thống đô thị và phân bố dân cư nông thôn, kết cấu hạ tầng, phân bố đất đai, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường... trên cơ sở kết nối quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn. Đồng thời, Quy hoạch tỉnh cũng là quy hoạch tích hợp toàn bộ các nội dung phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường, kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội trên địa bàn tỉnh; là căn cứ khoa học và công cụ pháp lý để Tỉnh hoạch định chính sách và kiến tạo động lực phát triển; tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo yêu cầu kết nối đồng bộ với các hành lang kinh tế của quốc gia, hành lang kinh tế của vùng Đông Nam Bộ, nhằm khai thác, phát huy có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã được nghe đại diện Đơn vị tư vấn lập Quy hoạch tỉnh báo cáo khái quát nội dung Quy hoạch tỉnh, các điểm nhấn phát triển chủ yếu và các đột phá phát triển, những điểm mới về tổ chức không gian các hoạt động kinh tế - xã hội, phát triển các trục kinh tế động lực, phát triển khu chức năng; mục tiêu phát triển BR-VT đạt tiêu chuẩn thành phố trực thuộc trung ương;

phương án tổ chức hệ thống đô thị và phát triển khu vực nông thôn - những nhiệm vụ cần triển khai thực hiện; Hướng dẫn khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu và bản đồ Quy hoạch tỉnh...

(baria-vungtau.gov.vn)

➤ Nhiều đề tài, giải pháp hay mang lại lợi ích thiết thực

Sáng 26/1, Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật tỉnh tổ chức hội nghị Ban Chấp hành lần thứ 12, khóa IV (mở rộng), tổng kết công tác năm 2023 và triển khai phương hướng hoạt động năm 2024.

Năm 2023, Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật tỉnh đã chủ trì, phối hợp cùng các sở, ban, ngành, đoàn thể tổ chức thành công cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng và hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh. Nhiều đề tài, giải pháp hay, chất lượng trong 2 cuộc thi đã mang lại lợi ích thiết thực trong lao động, sản xuất.

Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật tỉnh cũng làm tốt công tác tập hợp trí thức, nhà khoa học thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, xây dựng các đề tài, nghiên cứu về khoa học; tư vấn, phản biện giám định xã hội các dự án kinh tế - xã hội lớn của tỉnh, cũng như tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học,...

(baobariavungtau.com.vn)

**VĂN BẢN PHÁP LUẬT
KH&CN**

**TIÊU CHÍ DỰ ÁN KH&CN
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH
CÔNG NGHỆ CAO**

Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư 25/2023/TT-BKHCN quy định quản lý Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2030.



Trong đó, Thông tư quy định rõ tiêu chí dự án Khoa học và Công nghệ thuộc Chương trình công nghệ cao phải đáp ứng các tiêu chí sau:

1- Công nghệ được nghiên cứu phát triển trong dự án Khoa học và Công nghệ phải thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển được ban hành kèm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và phải thuộc một trong những trường hợp sau: là công nghệ được nghiên cứu phát triển, ứng dụng để tạo ra sản phẩm có tính cạnh tranh so với sản phẩm cùng loại sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu; được nghiên cứu để thay thế công nghệ nhập khẩu từ

nước ngoài.

2- Mục tiêu, nội dung của dự án Khoa học và Công nghệ phải gắn kết hữu cơ, đồng bộ, được tiến hành trong một thời gian nhất định và được triển khai dưới hình thức đề tài Khoa học và Công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm (nhiệm vụ thuộc dự án Khoa học và Công nghệ).

3- Kết quả của dự án Khoa học và Công nghệ phải đáp ứng một trong các điều kiện sau: bảo đảm cho việc phát triển công nghệ cao đạt trình độ tiên tiến trong khu vực trong từng giai đoạn đáp ứng nhu cầu thực tiễn, ứng dụng hiệu quả công nghệ cao trong sản xuất sản phẩm, cung ứng dịch vụ công nghệ cao; có ý nghĩa quyết định đến việc tạo ra sản phẩm chủ lực của các ngành kinh tế; tạo ra dịch vụ công nghệ cao công ích, hình thành doanh nghiệp công nghệ cao trên cơ sở kết quả nghiên cứu khoa học.

4- Tổ chức chủ trì và Chủ nhiệm dự án Khoa học và Công nghệ phải đáp ứng yêu cầu sau:

Tổ chức chủ trì có tư cách pháp nhân, có đủ năng lực về cơ sở vật chất, tài chính, nhân lực, khả năng triển khai, phối hợp nghiên cứu và ứng dụng kết quả dự án KH&CN vào sản xuất.

Ưu tiên tổ chức chủ trì đang triển

khai dự án đầu tư thuộc lĩnh vực có liên quan đến dự án Khoa học và Công nghệ đề xuất đã được cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoặc đã được triển khai trong khu công nghệ cao (đối với dự án đầu tư cơ sở nghiên cứu và phát triển công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao để sản xuất sản phẩm công nghệ cao, cung ứng dịch vụ công nghệ cao), khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (đối với dự án đầu tư nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao để sản xuất sản phẩm nông nghiệp, cung ứng dịch vụ công nghệ cao).

Chủ nhiệm dự án Khoa học và Công nghệ là lãnh đạo của Tổ chức chủ trì dự án Khoa học và Công nghệ, có đủ thời gian và khả năng tổ chức thực hiện dự án Khoa học và Công nghệ. Trường hợp khác do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định.

5- Tính đến thời điểm đăng ký tham gia thực hiện dự án KH&CN, tổ chức chủ trì dự án KH&CN phải có ít nhất 01 bài báo khoa học hoặc 01 đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích thuộc lĩnh vực của dự án phù hợp với thực tiễn, có khả năng ứng dụng trực tiếp vào sản xuất hoặc 01 đề tài, dự án trong

lĩnh vực liên quan từ cấp Bộ (hoặc tương đương) trở lên đã được nghiệm thu hoặc chuyển giao công nghệ.

6- Hệ thống quản lý chất lượng của dự án KH&CN phải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định về quản lý chất lượng sản phẩm.

7- Tuân thủ và áp dụng các biện pháp thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng trong sản xuất đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam; trường hợp chưa có tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam thì áp dụng tiêu chuẩn của tổ chức quốc tế chuyên ngành.

8- Khuyến khích, ưu tiên dự án KH&CN có sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, linh kiện, phụ tùng sản xuất trong nước.

Với việc đi vào hiệu lực từ 15/2/2024, Thông tư 25 là căn cứ cụ thể để xác định rõ tiêu chí cho các dự án KH&CN thuộc Chương trình Công nghệ cao.

(Tổng hợp)

THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG QUỐC GIA VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký Quyết định 177/QĐ-TTg thành lập Hội đồng Quốc gia về Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (KH, CN & ĐMST).

Theo Quyết định, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính là Chủ tịch Hội đồng. Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang là Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng. Bộ trưởng Bộ KH&CN là Phó Chủ tịch Hội đồng.

Các Ủy viên Hội đồng gồm lãnh đạo các đơn vị: Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; Bộ Nội vụ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Công Thương; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Công an; Bộ Quốc phòng; Văn phòng Chính phủ; Bộ Khoa học và Công nghệ; Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; UBND Hà Nội; UBND Thành phố Hồ Chí Minh; UBND thành phố Đà Nẵng; Đại học Quốc gia Hà Nội; Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; 1 lãnh đạo cấp Vụ, Văn phòng Chính phủ là Tổng Thư ký; một số chuyên gia, nhà quản lý, nhà khoa học trong lĩnh vực KH, CN & ĐMST (do Bộ trưởng Bộ KH&CN đề xuất).

Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

Hội đồng là tổ chức phối hợp liên ngành có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết các vấn đề quan trọng, liên ngành trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách thúc đẩy

phát triển KH, CN & ĐMST.

Hội đồng có nhiệm vụ nghiên cứu, tư vấn, khuyến nghị, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển KH, CN & ĐMST.

Đồng thời, giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong quá trình thúc đẩy KH, CN & ĐMST đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và hội nhập quốc tế; thực hiện các nhiệm vụ khác được Thủ tướng Chính phủ giao.

Tổ chức, hoạt động của Hội đồng:

Theo Quyết định, các thành viên Hội đồng làm việc theo Quy chế hoạt động của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng ban hành. Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Phó Chủ tịch Hội đồng là Bộ trưởng Bộ KH&CN sử dụng con dấu của Bộ KH&CN.

Bộ KH&CN là cơ quan thường trực của Hội đồng Quốc gia về KH, CN & ĐMST. Bộ trưởng Bộ KH&CN sử dụng bộ máy hiện có, tổ

chức bộ phận chuyên môn giúp việc cho Hội đồng, bảo đảm không làm phát sinh biên chế.

Các thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

(*daibieunhandan.vn*)

BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH VỀ CÁC GIẢI THƯỞNG LĨNH VỰC KH&CN

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 18/2024/NĐ-CP về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về KH&CN.

Trong đó, Nghị định số 18/2024/NĐ-CP quy định Giải thưởng về KH&CN bao gồm các giải thưởng sau:

1. Giải thưởng Hồ Chí Minh về KH&CN để xét tặng cho tác giả có công trình đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 7 và tiêu chuẩn quy định tại Điều 8, Điều 9 và Điều 10 của Nghị định số 18/2024/NĐ-CP.

2. Giải thưởng Nhà nước về KH&CN để xét tặng cho tác giả có công trình đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 7 và tiêu chuẩn quy định tại Điều 11, Điều 12 và Điều 13 của Nghị định số 18/2024/NĐ-CP.

3. Giải thưởng khác về KH&CN:

a) Giải thưởng của bộ, ngành, địa

phương về KH&CN để tặng cho tác giả có công trình đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 23 và tiêu chuẩn quy định tại Điều 24 của Nghị định số 18/2024/NĐ-CP;

b) Giải thưởng của tổ chức, cá nhân về KH&CN được đặt ra để xét tặng cho tổ chức KH&CN, cá nhân hoạt động KH&CN tại Việt Nam.

Nghị định quy định nguyên tắc đề nghị xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ:

- Việc đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.

- Mỗi công trình chỉ được đề nghị xét tặng một Giải thưởng trong một đợt xét tặng Giải thưởng;

- Công trình đã được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh thì không được đề nghị xét tặng Giải thưởng Nhà nước và ngược lại;

Nghị định cũng nêu rõ đối với các công trình có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước, việc xét tặng giải thưởng áp dụng quy trình, thủ tục quy định tại Nghị định này và tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Ngoài ra, Nghị định cũng quy định về thẩm quyền tổ chức xét tặng các giải thưởng về KH&CN.

(*vietq.vn*)



Việt Nam sẽ phóng vệ tinh radar đầu tiên vào đầu năm 2025
(Xem bài trang 28) Ảnh: internet



Tiến sĩ Trần Đức Tường nghiên cứu trồng Nấm Vân Chi Đỏ
bằng vỏ trấu và lõi Ngô (Xem bài trang 17) Ảnh: ngheandost.gov.vn



Quy định rõ hơn về đổi mới sáng tạo
(Xem bài trang 8) Ảnh: baohinhphu.vn



Bổ sung 4 nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số tại Việt Nam
(Xem trang bài 13) Ảnh minh họa